

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 15-6-2022

**NHÂN D**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lâm Thanh Tiền

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Hữu Trọng

Bà Trần Nguyệt Mai

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Thành – Thư ký  
Toà án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh tham  
gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận N, Thành phố  
Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-  
HS ngày 22 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:  
59/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Dương Hoàng D**, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1982 tại: Long An; giới tính:  
Nam; Nơi thường trú: 336/11/22 đường T, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí  
Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch:  
Việt Nam; con ông: Dương Hoàng D1; con bà: Lê Thị Hoàng A; Có vợ tên Mai  
Thị Bích H; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018;  
Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 11/7/2019 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố  
Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai  
nghiệm bắt buộc với thời gian 18 (mười tám) tháng; Nhân thân: Ngày 25/8/2003  
bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Trung  
tâm Trọng điểm cai nghiện ma túy quản lý giáo dục và chữa bệnh với thời gian 24  
(hai mươi bốn) tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày  
09/6/2015 bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một)  
năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2022 (có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Võ Phan Vĩnh H,  
sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Tổ H (tổ B cũ), phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai  
(vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 21/01/2022, Dương Hoàng D từ nhà điều khiển xe gắn máy biển số 81AA-03734 đến đường C, Quận O để mua 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng của 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày thì có 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) liên lạc với D hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì D đồng ý và hẹn giao ma túy tại trước số 62 đường T, Phường B, Quận N. Trước khi đi, D lấy số ma túy đã mua chia làm 02 gói gồm: 01 gói (gói nhỏ) cất giấu vào túi quần nhỏ để bán cho người thanh niên trên và 01 gói (gói lớn) cất giấu vào túi quần lớn đều là túi quần phía trước bên phải (quần jean). Sau đó, D điều khiển xe đến cầu vượt Nguyễn Kiệm, quận V thì gặp bạn là Nguyễn Phan A, D rủ đi chơi thì Phan A đồng ý. D nhờ Phan A điều khiển xe gắn máy biển số 81AA-03734 chở D phía sau. Khi cả hai đến trước số 62 đường T, Phường B, Quận N thì D nói Phan A dừng xe cho D đi xuống. D đi tìm người để giao ma túy thì lúc này Tổ công tác Công an Quận N tiến hành kiểm tra hành chính thì D không xuất trình được giấy tờ nên Tổ công tác đưa D về Công an Phường B, Quận N để làm việc. Qua kiểm tra phát hiện D cất giấu 02 gói ma túy như đã nêu trên nên Công an Phường B, Quận N tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận N, Dương Hoàng D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Việc D mua ma túy sau đó bán lại cho người khác, D không nói cho Phan A biết. Ngoài ra, D còn khai trước đó thông qua mạng xã hội Lite-Messenger đã bán ma túy 01 lần vào ngày 21/10/2021 cho tên thanh niên có tên tài khoản “Nguyễn Viết T” 500.000 đồng ma túy đá tại địa chỉ số 23/43/4 đường M, Phường K, quận B. Nguồn ma túy D cũng mua từ tên thanh niên bán ma túy đứng ven đường C, Quận O với giá 1.000.000 đồng.

Nguyễn Phan A khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 21/01/2022 khi Phan A đang đi bộ chơi gần khu cầu vượt Nguyễn Kiệm, quận V thì Dương Hoàng D rủ đi qua Quận N tìm bạn đi chơi cùng thì Phan A đồng ý. D nhờ Phan A điều khiển xe gắn máy biển số 81AA-037.34 chở D đi. Khi đến hẻm số 62 Nguyễn Trãi, Phường B, Quận N thì D kêu Phan A dừng xe để D vào hẻm 62 tìm bạn. Lúc này Tổ công tác Công an Quận N yêu cầu D xuất trình giấy tờ thì D không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên Tổ công tác đưa D về Công an Phường B, Quận N làm việc. Tại trụ sở công an phường phát hiện D cất 02 gói ma túy trong túi quần nên tiến hành lập hồ sơ xử lý.

*Vật chứng thu giữ:* 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Hoàng D và hình dấu Công an Phường B, Quận N, bên trong có: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8330g (một phẩy tám ba ba không gam), loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 213/22-CAQ5-gói 1, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út Lớn và điều tra viên Võ Chí Hải); Gói 2: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8835g (không phẩy tám tám ba năm gam), loại Methamphetamine. (số ma túy còn lại

sau giám định được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 213/22-CAQ5-gói 2, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út Lớn và điều tra viên Võ Chí Hải); 01 (một) khẩu trang y tế màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei: 866617055701126; 01 (một) chiếc xe mô tô, màu sơn đen trắng, biển số: 81AA-03734, số khung: RP2DCB6UMEA007507, số máy: RL8139FMBL1SE107507.

Tại bản Kết luận giám định số 873/KLGD-MT ngày 27/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Hoàng D và hình dấu Công an Phường B, Quận N, bên trong có: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8330g (một phẩy tám ba ba không gam), loại Methamphetamine; Gói 2: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8835g (không phẩy tám tám ba năm gam), loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 20/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Hoàng D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Hoàng D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Dương Hoàng D với mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Dương Hoàng D không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Dương Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Dương Hoàng D đã có hành vi mua chất ma túy nhằm bán lại cho người khác để hưởng khoản tiền chênh lệch và bị Cơ quan Công an bắt quả tang khi đang cất giữ chất ma túy với khối lượng 2,7165g (hai

phẩy bảy một sáu năm gam), loại Methamphetamine là đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ, mua bán trái phép các chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý mua bán chất ma túy nhằm mục đích hưởng lợi.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác; bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy nhưng bị cáo không biết sửa đổi, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi, tuy nhiên xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với đối tượng không rõ lai lịch có hành vi bán ma túy cho bị cáo D, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Nguyễn Phan A không biết bị cáo Dương Hoàng D mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận N không xử lý đối với Anh là có căn cứ.

[9] Về xử lý vật chứng: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Hoàng D và hình dấu Công an Phường B, Quận N, bên trong có: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8330g (một phẩy tám ba ba không gam), loại

Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 213/22-CAQ5-gói 1, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út Lớn và điều tra viên Võ Chí Hải); Gói 2: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8835g (không phải tám tám ba năm gam), loại Methamphetamine. (số ma túy còn lại sau giám định được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 213/22-CAQ5-gói 2, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út Lớn và điều tra viên Võ Chí Hải); 01 (một) khẩu trang y tế màu trắng. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nữa nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei: 866617055701126. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, có sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 (một) chiếc xe mô tô, màu sơn đen trắng, biển số: 81AA-03734, số khung: RP2DCB6UMEA007507, số máy: RL8139FMBL1SE107507 do ông Võ Phan Vĩnh H đứng tên chủ sở hữu, hiện nay ông Hưng đi đâu không rõ, bị cáo D khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch. Xét chiếc xe trên bị cáo D có được không rõ nguồn gốc và sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy nên cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời gian nhất định, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng D 03 (ba) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 01 năm 2022.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Hoàng D và hình dấu Công an Phường B, Quận N, bên trong có: Gói 1: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8330g (một phẩy tám ba ba không gam), loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 213/22-CAQ5-gói 1, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út Lớn và điều tra viên Võ Chí Hải); Gói 2: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8835g (không phải tám tám ba năm gam), loại Methamphetamine. (số ma túy còn lại sau giám định được gói trong 01 (một) gói niêm phong số 213/22-CAQ5-gói 2,

bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út Lớn và điều tra viên Võ Chí Hải); 01 (một) khẩu trang y tế màu trắng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei: 866617055701126.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp của 01 (một) chiếc xe mô tô, màu sơn đen trắng, biển số: 81AA-03734, số khung: RP2DCB6UMEA007507, số máy: RL8139FMBL1SE107507 trong thời hạn 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận N;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận N;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận N;
- Phòng PV 06 – Công an TPHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận N;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Thanh Tiền**